

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO      BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH  
VIỆN VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM

**Tạ Thị Thu Hiền**

**DÂN CA MƯỜNG Ở PHÚ THỌ  
TRONG BỐI CẢNH ĐƯƠNG ĐẠI**

**Ngành: Văn hóa học**

**Mã số: 9229040**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HÓA HỌC**

**Hà Nội - 2022**

Công trình được hoàn thành tại:  
**VIỆN VĂN HÓA NGHỆ THUẬT QUỐC GIA VIỆT NAM**  
**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

**Người hướng dẫn: PGS.TS. Kiều Trung Sơn**

**Phản biện 1:**

**Phản biện 2:**

**Phản biện 3:**

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án cấp Viện  
Hợp tại: **Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam**  
Số 32, phố Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, Hà Nội  
Vào hồi giờ , ngày tháng năm

**Có thể tìm hiểu luận án tại:**

- *Thư viện Quốc gia Việt Nam;*
- *Thư viện Viện Văn hóa Nghệ thuật quốc gia Việt Nam.*

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

Người Mường và văn hóa dân gian Mường luôn nổi bật với những giá trị sắc màu riêng biệt trong hệ thống kho tàng văn hóa Việt Nam nói chung. Là một dân tộc với số lượng dân cư đông thứ hai trong toàn tỉnh, người Mường ở Phú Thọ cũng được coi là nơi lưu giữ nhiều giá trị văn hóa dân gian độc đáo đặc biệt là hệ thống âm nhạc dân gian. Dân ca người Mường ở Phú Thọ đa dạng và phong phú với những câu ví, câu rang, tiếng hát ru, điệu hò đu vang vọng trong sâu thẳm tâm hồn mỗi con người như những lời nhắn nhủ, thủ thỉ, như hòa quyện cùng những nhịp sinh hoạt của cuộc sống cộng đồng.

Trong xu hướng phát triển hội nhập mới của xã hội hiện nay dân ca không còn được coi là “món ăn tinh thần” duy nhất của đời sống sinh hoạt con người nữa. Sự tiếp biến, giao thoa với nhiều nền văn hóa mới đã làm cho sinh hoạt âm nhạc dân gian nói chung và dân ca người Mường nói riêng đang ngày bị mai một dần đi, có nguy cơ bị lãng quên và mất dần dần đến mất hẳn đi do sự tiếp nhận những luồng văn hóa hiện đại trong đời sống sinh hoạt đặc biệt là thế hệ những người trẻ tuổi hiện nay, và còn điều đặc biệt hơn bởi cách lưu giữ những bài bản dân ca trong nhân gian vẫn hầu hết đều là phương thức truyền miệng từ người này sang người khác, từ thế hệ này sang thế hệ khác mà ít thấy có sự ghi chép lưu giữ thông qua bằng văn bản cụ thể.

Nghiên cứu dân ca người Mường ở Phú Thọ nhằm xác định vai trò và mức độ tồn tại cũng như sự phát triển, phát huy và cả những ảnh hưởng của chúng trong đời sống tinh thần của người dân Mường Phú Thọ hiện nay. Bên cạnh đó, những giá trị quan trọng trong hệ thống văn hóa dân gian dân tộc nói chung luôn cần phải được giữ

gìn, bảo tồn và phát triển đặc biệt hơn cả là hệ thống các làn điệu dân ca trong đó có dân ca người Mường.

Bởi những lý do nêu trên, NCS lựa chọn vấn đề *Dân ca Mường ở Phú Thọ trong bối cảnh đương đại* làm đề tài luận án của mình với mong muốn đóng góp một phần nghiên cứu mang tính ứng dụng cho công việc lưu giữ và phát triển những giai điệu dân ca, đặc biệt là các làn điệu dân ca người Mường ở Phú Thọ.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **2.1. Mục đích nghiên cứu**

Tìm hiểu về sự hiện tồn của dân ca trong đời sống cộng đồng Mường ở Phú Thọ hiện nay, từ đó xác định ý nghĩa, giá trị của nó trong bối cảnh xã hội đương đại.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

(1) Khảo cứu về dân ca Mường ở Phú Thọ trong quá khứ. Xác định diện mạo/ tổng thể các thể loại dân ca hiện còn trong đời sống người Mường ở Phú Thọ; (2) Giới thuyết phạm vi hiện nay và bối cảnh/cuộc sống đương đại. Xác lập cơ sở lý luận thông qua hệ thống các tư liệu để xây dựng hướng nghiên cứu một cách chính xác, cụ thể; (3) Xác định ý nghĩa giá trị của dân ca đối với đời sống người Mường nói riêng và sự ảnh hưởng trong đời sống văn hóa xã hội ở Phú Thọ nói chung hiện nay.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Luận án nghiên cứu dân ca người Mường ở Phú Thọ trong bối cảnh đời sống đương đại.

### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

*Về nội dung:* Luận án nghiên cứu khảo sát dân ca Mường Phú Thọ cả trong quá khứ và thực trạng tồn tại của nó hiện nay trong đời

sống sinh hoạt văn hóa của người dân Mường;

*Về không gian và chủ thể văn hóa:* Luận án tiến hành nghiên cứu về người Mường và đời sống sinh hoạt văn hóa dân gian Mường ở tỉnh Phú Thọ, cụ thể các địa bàn có người Mường sinh sống với mật độ dân cư đông (các huyện Thanh Sơn, Tân Sơn, Yên Lập và Thanh Thủy); Có mở rộng thêm một số vùng khác có người Mường sinh sống để so sánh, đối chiếu khi cần thiết;

*Về thời gian:* Luận án Nghiên cứu khảo sát đối tượng trong khoảng thời gian từ sau Đổi mới (1986) đến nay, kết hợp với điều tra hồi cố về đối tượng trong quá khứ/thời xã hội phong kiến, để so sánh, nhìn nhận đánh giá sự biến đổi của đối tượng trong bối cảnh đương đại.

#### **4. Câu hỏi và giả thuyết nghiên cứu**

Câu hỏi nghiên cứu 1: Dân ca người Mường ở Phú Thọ hiện nay tồn tại như thế nào trong đời sống cộng đồng? - Giả thuyết: Trong bối cảnh xã hội và cuộc sống hiện nay dân ca vẫn được các thế hệ người Mường quan tâm gìn giữ và bảo tồn phát triển.

Câu hỏi nghiên cứu 2: Những thể loại dân ca nào còn được lưu giữ thực hành trong bối cảnh xã hội hiện nay? - Giả thuyết: Những làn điệu dân ca gắn với công việc trong đời sống lao động của người dân Mường.

Câu hỏi nghiên cứu 3: Dân ca còn có ý nghĩa, giá trị thế nào trong đời sống người Mường Phú Thọ hiện nay? - Giả thuyết: Dân ca người Mường có vai trò và giá trị to lớn đối với đời sống tinh thần của người dân các vùng Mường tỉnh Phú Thọ trong xã hội hiện nay.

#### **5. Phương pháp nghiên cứu**

Luận án sử dụng hệ thống phương pháp nghiên cứu chính: (1) Tiếp cận liên ngành văn hóa học, xã hội học, dân tộc học với các phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội định tính như: tổng hợp,

phân tích tài liệu, điền dã dân tộc học, quan sát tham dự và phỏng vấn sâu; (2) Sử dụng các phương pháp nghiên cứu chuyên ngành như: phân tích nghệ thuật, các thao tác kỹ thuật sưu tầm, thu âm, thu hình, ghi chép, đánh giá...

## **6. Ý nghĩa của nghiên cứu**

### **6.1. Về mặt lý luận khoa học**

Làm rõ sự tồn tại, vận động biến đổi, thích ứng với bối cảnh đời sống đương đại của một hiện tượng văn hóa dân tộc ít được biết đến như dân ca của người Mường ở Phú Thọ; Góp phần khẳng định sự cần thiết bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc, nhưng không phải là “đóng cứng” trong “nguyên dạng” mà cần phát huy nó qua sự biến đổi để thích ứng với quá trình phát triển của đời sống xã hội đương đại.

### **6.2. Về mặt thực tiễn**

Những kết quả nghiên cứu khoa học của luận án có thể là cơ sở để tỉnh Phú Thọ sử dụng cho việc thực hiện các dự án bảo tồn, phát triển những di sản dân ca các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

## **7. Cấu trúc luận án**

Luận án gồm 282 trang được chia làm phần chính văn và phần phụ lục. Phần chính văn gồm 189 trang với Mở đầu (6 trang), Kết luận (6 trang), Tài liệu tham khảo (12 trang) và Nội dung luận án (158 trang) với 4 chương: Chương 1. Tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý luận và khái quát về người Mường ở Phú Thọ (43 trang); Chương 2. Các thể dân ca Mường ở Phú Thọ (39 trang); Chương 3. Sinh hoạt dân ca của người Mường ở Phú Thọ hiện nay (37 trang); Chương 4. Những bàn luận về dân ca Mường ở Phú Thọ trong bối cảnh đương đại (39 trang).

## **Chương 1**

### **TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KHÁI QUÁT VỀ NGƯỜI MƯỜNG Ở PHÚ THỌ**

#### **1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu**

##### ***1.1.1. Những công trình nghiên cứu về dân ca***

Tổng quan sơ lược tình hình nghiên cứu về dân ca nói chung, dân ca người Việt cũng như dân ca các dân tộc thiểu số nói riêng. Số lượng các công trình nghiên cứu khá lớn và ngày càng được bổ sung thêm nhiều. Dân ca Việt Nam nói chung với mức độ phát triển cũng như sự tác động, gắn bó mật thiết trong mọi hoạt động đời sống của người dân đã tạo nên tiếng nói riêng biệt, có sức truyền tải mạnh mẽ đến mọi tâm hồn con người, là nhu cầu cần thiết trong các giao tiếp của đời sống tinh thần.

Mỗi dân tộc, vùng, miền, hay ở từng địa phương đều có những phong tục tập quán riêng, bản sắc văn hóa riêng do đó những làn điệu dân ca ra đời đều gắn với màu sắc dân tộc mang tính địa phương nổi bật. Dân ca luôn biến đổi và được bổ sung theo chiều dài phát triển của đời sống cộng đồng, ở từng giai đoạn xã hội, tùy thuộc vào bối cảnh mà những câu hát dân ca trở thành ngôn ngữ giao tiếp hay thành tiếng nói, tâm tư trao truyền giữa các thế hệ con người. Đây chính là lý do để NCS đi vào tìm hiểu, nhận định đối tượng nghiên cứu của mình một cách cụ thể rõ ràng hơn, góp phần lưu giữ và phát huy những giá trị truyền thống qua những bài bản, làn điệu dân ca trong bối cảnh đời sống xã hội hiện nay.

##### ***1.1.2. Những công trình nghiên cứu dân ca Mường ở ngoài vùng Phú Thọ***

Qua tổng quan nhóm các công trình nghiên cứu về dân ca người Mường ngoài vùng Phú Thọ, NCS nhận thấy rằng, người Mường ở ngoài vùng Phú Thọ có số lượng các thể loại bài bản và làn điệu dân

ca rất phong phú, đa dạng, luôn được người dân thực hành nhiều cũng như truyền bá, phát triển một cách khá rộng rãi: (1) Những bài bản dân ca Mường nếu tính theo số lượng được ghi âm, sưu tầm nguyên phần lời ca thì có khá nhiều và chi tiết với từng thể loại riêng, nội dung phản ánh, hình thức trình diễn cũng như những hoạt động, sinh hoạt trong đời sống cộng đồng người Mường riêng; (2) Các bài bản dân ca được sưu tầm, ghi âm đầy đủ cả phần ghi cấu trúc âm nhạc và lời ca có số lượng ít, mức độ phổ cập rộng rãi như một số thể loại dân ca của các dân tộc khác còn hạn chế. Như vậy, Dân ca người Mường ở ngoài vùng Phú Thọ trở thành đối tượng được nhiều nhà nghiên cứu sưu tầm, tổng hợp và hệ thống với đầy đủ các thể loại, phong phú về hình thức trình diễn, có mặt trong mọi nếp sinh hoạt của đời sống cộng đồng nhưng chủ yếu ở dạng sưu tầm lời ca đơn điệu, dạng cấu trúc âm nhạc vẫn còn nhiều hạn chế và ít.

### ***1.1.3. Một số công trình nghiên cứu về dân ca Mường ở Phú Thọ***

Tổng hợp nghiên cứu qua các tư liệu của người đi trước cùng quá trình thực địa, điền dã tại vùng Mường, NCS nhận thấy, các nhà nghiên cứu cả trung ương và địa phương đã sưu tầm, tìm hiểu đời sống sinh hoạt văn hóa dân gian người Mường Phú Thọ ở nhiều khía cạnh như: Hoạt động lễ hội, tín ngưỡng dân gian, tri thức dân gian... ca hát dân ca được nhắc đến với một số ít bài bản làn điệu, qua việc sưu tầm phần lời ca trong một số tài liệu chỉ với vai trò như một phần của các hoạt động văn hóa dân gian nói chung. Dân ca người Mường ở Phú Thọ, chưa phải là đối tượng nghiên cứu chính trong bất kỳ một dự án nghiên cứu nào. Ở Phú Thọ, chưa có công trình nào nghiên cứu chuyên sâu về dân ca người Mường, hay riêng từng thể loại dân ca Mường.

## **1.2. Cơ sở lý luận**

### ***1.2.1. Các quan điểm liên quan vấn đề nghiên cứu***

#### ***1.2.1.1. Một số quan điểm nghiên cứu về dân ca***



Nhìn nhận và đánh giá tác động của dân ca đối với cuộc sống sinh hoạt con người, các nhà nghiên cứu ở từng góc độ nhận định, đánh giá, sự tiếp cận với từng đối tượng cụ thể, đã có những nhận xét mang tính riêng biệt về sự ảnh hưởng của dân ca đối với các hoạt động giao tiếp con người. Được hình thành nên từ những mối quan hệ cộng đồng, chứa đựng tâm tư tình cảm, là ngôn ngữ giao tiếp có âm thanh, dân ca nói chung, dân ca Mường nói riêng luôn khẳng định bản sắc văn hóa riêng đặc biệt là những giá trị về đời sống tinh thần.

#### *1.2.1.2. Quan điểm nguyên hợp trong nghiên cứu văn hóa dân gian*

Tính nguyên hợp trong văn hóa dân gian được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm và đề cao. Với từng góc độ nhìn nhận khác nhau nhưng hầu hết, các nhà nghiên cứu đều nhấn mạnh việc đặt folklore trong bối cảnh diễn xướng trong đó, các yếu tố người biểu diễn, người thưởng thức, không gian, chức năng phản ánh... đều nhằm khẳng định sự tồn tại của chủ thể văn hóa. Dân ca Mường ở Phú Thọ, luôn bao gồm những yếu tố: Biểu diễn dân gian, chủ thể sáng tạo, môi trường, hoàn cảnh, mục đích, đối tượng thưởng thức... Các yếu tố này đã tổng hợp hình thành nên một “chính thể nguyên hợp” trong hiện tượng dân ca người Mường.

#### *1.2.1.3. Tiếp cận bối cảnh trong nghiên cứu văn hóa*

Bối cảnh nghiên cứu văn hóa nhằm khẳng định sự thể hiện về không gian, thời gian và cả mức độ phát triển của đối tượng văn hóa qua các hoạt động xã hội. Bối cảnh trong loại hình sinh hoạt ca hát dân ca luôn có sự biến đổi theo nhu cầu của đời sống sinh hoạt con người. Con người là chủ thể của văn hóa, sáng tạo ra những sản phẩm văn hóa có giá trị cao, phù hợp với nhu cầu và luôn thể hiện bản sắc riêng gắn với tính địa phương nổi bật.

Để tiếp cận một cách cụ thể bối cảnh trong nghiên cứu, luận án đã

giải thích thông qua các chi tiết: Những hiểu biết về “bối cảnh”; Bối cảnh trong một số nghiên cứu văn hóa; và về bối cảnh đương đại. Từ đó, tiếp cận đối tượng nghiên cứu một cách chứng thực, rõ ràng hơn.

### ***1.2.2. Quan điểm lý luận vận dụng trong luận án***

Luận án tiếp cận quan điểm biến đổi văn hóa để áp dụng, nhằm nhìn nhận một cách rõ ràng hơn sự thay đổi trong đời sống sinh hoạt của người dân Mường hiện nay, từ đó giải đáp những vấn đề có liên quan đến đối tượng nghiên cứu về sự phát triển, mức độ lưu giữ, vai trò trong các nếp sinh hoạt đời sống cộng đồng. Bên cạnh đó, giữ gìn bản sắc văn hóa chính là giữ gìn bản sắc tộc người, người Mường ở Phú Thọ nói chung trong quá trình tiếp biến, hòa nhập và phát triển luôn không ngừng gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa dân gian trong đó có giai điệu dân ca.

## **1.3. Người Mường ở Phú Thọ**

### ***1.3.1. Vị trí địa giới và dân cư***

Người Mường ở Phú Thọ sinh sống rải rác trên khắp các huyện thị trong toàn tỉnh nhưng tập trung chủ yếu ở các huyện miền núi: Thanh Sơn, Tân Sơn, Yên Lập và Thanh Thủy. Người Mường có cuộc sống thuần nông, canh tác phát triển đời sống chủ yếu trên các thung lũng ven rừng và dựa vào nguồn cung cấp của rừng, núi, sự ưu đãi của thiên nhiên; Dân số người Mường trong toàn tỉnh tính đến ngày 01/12/2020, theo đợt tổng điều tra dân số là 218.004 người. Các huyện miền núi là nơi có số lượng người Mường sinh sống đậm đặc nhất. Các huyện, thị khác ít hơn chủ yếu do vị trí công tác hoặc là sự dịch chuyển gấn bó hôn nhân.

### ***1.3.2. Nguồn gốc người Mường ở Phú Thọ***

Quá trình thu thập thông tin qua các minh chứng tư liệu của các nhà nghiên cứu đi trước, cũng như việc tiếp xúc trao đổi trực tiếp với

người dân địa phương đã cho thấy, người Mường có nhiều nguồn gốc khác nhau: (1) Một số cho rằng di cư từ vùng Mường Hòa Bình sang, lập ấp sinh sống; (2) Một số lại khẳng định gốc phát tích từ sự chia tách của người Việt cổ, do vị trí sinh sống và sự ảnh hưởng của tập quán đã khẳng định nên bản chất Mường nổi bật.

### ***1.3.3. Văn hóa truyền thống người Mường Phú Thọ***

Xã hội truyền thống người Mường với những hoạt động sinh hoạt gắn liền cùng nếp nghĩ, cách nhìn và cả sự hình thành nên từ lệ tục, mang tính phong tục riêng biệt đã in sâu vào từng suy nghĩ, nếp sống cộng đồng. Các nghi thức thờ cúng gắn với tín ngưỡng; những lễ vật mang đậm bản sắc tộc người, và hơn cả đó là tình đoàn kết, gắn bó giữa con người với con người đã tạo thành mạch nối liền từ quá khứ đến hiện tại, đều được tôn vinh trong cộng đồng người Mường Phú Thọ.

#### **Tiểu kết**

Chương 1 của luận án trình bày tổng quan các vấn đề nghiên cứu về dân ca nói chung, dân ca các dân tộc thiểu số trong đó nổi bật hơn cả là dân ca người Mường và dân ca người Mường ở Phú Thọ; cơ sở lý luận về người Mường và các vấn đề liên quan đến dân ca người Mường nói riêng để từ đó xác định được khoảng trống nghiên cứu nhằm xây dựng cơ sở lý luận cho luận án, đó là vấn đề định hình nên các thể loại, làn điệu dân ca người Mường ở Phú Thọ trong bối cảnh đương đại, từ đó xác định nên hướng phân tích cho luận án.

## **Chương 2**

### **CÁC THỂ DÂN CA MƯỜNG Ở PHÚ THỌ**

Chương 2 đề cập đến một số thể loại dân ca điển hình với những tên được dựa theo kiểu gọi của người Mường, nghiên cứu, tìm hiểu về đặc điểm nghệ thuật, bối cảnh truyền thống và vai trò nhằm khẳng định vị trí của chúng trong đời sống cộng đồng.

## **2.1. Hát ru**

Là thể loại ca hát dành để ru trẻ ngủ, lời ca mộc mạc, bình dị, những hình ảnh gần gũi với đời thường và luôn mang màu sắc phong tục tập quán riêng, hát ru của người Mường Phú Thọ đã để lại nhiều ấn tượng cho người nghe khi được tiếp cận.

### **2.1.1. Đặc điểm nghệ thuật hát ru Mường**

Hát ru Mường có lối cấu trúc diễn đạt đơn giản được chia thành các phần: Lời dẫn mở - câu ru. Sự ngân nga, ngừng nghỉ mang tính tự do phóng khoáng đã làm cho giai điệu ru thêm uyển chuyển, mượt mà hơn. Hát ru Mường được chia thành hai dạng *ru ban ngày* (có nội dung phong phú, giai điệu đa dạng, bay bổng hơn), *ru ban đêm* (lời ru hầu như chỉ mang ý nghĩa vỗ về trẻ thơ vào giấc ngủ)

### **2.1.2. Bối cảnh truyền thống của hát ru Mường**

Xã hội truyền thống có sự phân chia giai cấp giữa người nghèo - người giàu, nhưng hát ru vẫn luôn là những giai điệu êm đềm dành để ru tuổi thơ vào giấc ngủ; những ước mơ, khát vọng của con người trong đời sống xã hội được ngân nga qua giai điệu ru sẽ tiếp thêm sức mạnh cho tương lai ngày một lớn mạnh hơn.

### **2.1.3. Vai trò hát ru trong đời sống cộng đồng Mường**

Trong bất cứ một xã hội nào, một giai đoạn lịch sử nào thì hát ru luôn là những lời thơ có cánh nâng giấc trẻ thơ bên vành nôi, là nơi các thế hệ đi trước gửi lại cho thế hệ tiếp nối niềm tin, ước mơ và cả khát vọng xây dựng xã hội bình an, hạnh phúc.

## **2.2. Hát rang**

Bắt nguồn từ trong giao tiếp, trong các hoạt động lao động. Giai điệu mộc mạc, giản dị, là những tâm tình tự sự, là quá trình đối đáp qua lại giữa đôi bên nam - nữ. Hát rang không phân biệt độ tuổi, không cụ thể về thời gian diễn ra, đó là những câu hát được người

dân thực hành ca hát gắn với các hoạt động thường ngày của con người trong cộng đồng.

### ***2.2.1. Đặc điểm nghệ thuật hát rang***

Hát rang có nội dung ca ngợi cuộc sống lao động, phong tục tập quán, tín ngưỡng của người Mường nói chung. Là lối hát tự do, phóng khoáng. Mở đầu hát rang là những câu hát không có ý nghĩa về mặt lời ca nhưng nó giống như một thủ tục bắt buộc, tiếp đến là phần nội dung chính với những vấn đề cần được trình bày một cách cụ thể hơn. Hát rang không theo lối cấu trúc quy định nào, giai điệu mộc mạc, đơn giản không có cao trào, câu hát có thể ngân nga kéo dài tùy theo sự ứng biến lời ca của đối tượng khi tham gia.

### ***2.2.2. Bối cảnh truyền thống của hát rang***

Người Mường trước đây có đời sống xã hội thuần nông, tiếng hát luôn được coi là món ăn tinh thần quan trọng. Các làng Mường với sự cai quản của các quan Ngài, do đó hát rang cũng như các thể loại dân ca khác luôn được ngân lên mọi lúc, mọi nơi. Những hình ảnh ví von xung quanh cuộc sống, gắn liền với những nếp sinh hoạt đời thường đã làm cho giai điệu Rang càng thêm mượt mà, đầm thắm hơn.

### ***2.2.3. Vai trò của hát rang trong đời sống cộng đồng Mường***

Là tiếng hát được cất lên từ trong chính cuộc sống đời thường do đó, hát rang luôn được coi là thứ ngôn ngữ quan trọng trong giao tiếp, các mối quan hệ, là phương tiện gắn kết tình người cao đẹp trong cộng đồng. Giai điệu lời ca hát rang luôn phù hợp với từng độ tuổi, mức độ nhận thức của từng nhóm đối tượng. Tiếng hát ngân nga hòa quyện cùng núi rừng, lan tỏa trong khắp đời sống sinh hoạt bản mường đã tạo ra nét riêng, khẳng định giá trị bản sắc riêng nổi bật của cộng đồng người Mường trong không gian văn hóa thời đại mới.

## **2.3. Hát ví**

Là lối hát đối đáp giao duyên trai – gái được người Mường thực

hành nhiều trong cuộc sống. Mỗi vùng với một cách thức gọi tên khác nhau nhưng hát ví luôn thể hiện sự đoàn kết và bản chất Mường độc đáo.

### ***2.3.1. Đặc điểm nghệ thuật hát ví Mường***

Hát ví Mường ở Phú Thọ có giai điệu đơn giản, phần lớn dựa trên các thể thơ ca dao, tục ngữ. Quãng cách âm vực trong phạm vi một quãng tám và không có cao trào. Nhịp điệu hát ví rõ ràng, câu hát dài - ngắn phụ thuộc nhiều vào tài ứng tác của người thể hiện trong quá trình đối ví.

### ***2.3.2. Bối cảnh truyền thống của hát ví Mường***

Trong khung cảnh cuộc sống thuần nông, công việc lao động chân tay là chủ yếu, do đó mỗi cuộc hát ví được coi như sự giải tỏa căng thẳng, mang đến niềm vui cho người dân lao động, giúp cho mọi người được tự do “*để mà giải bày, để mà thở than*”.

### ***2.3.3. Vai trò hát ví Mường trong đời sống cộng đồng Mường***

Hát ví luôn có vị trí quan trọng trong các mối quan hệ giao tiếp, trong đời sống sinh hoạt cộng đồng của người Mường. Giai điệu lời ca mộc mạc của ví như tiếng nói tâm tình, là ước mơ, khát vọng của người dân lao động về những điều tốt đẹp nhất trong cuộc sống đời thường.

## **2.4. Hát gheo Việt - Mường**

Ra đời từ tục kết chạ giữa các làng người Mường ở Thục Luyện, Hùng Nhĩ, huyện Thanh Sơn và làng người Việt ở Nam Cường, Bảo Vệ, Thanh Uyên, huyện Tam Nông, Phú Thọ. Hát gheo thể hiện tình đoàn kết gắn bó giữa 2 tộc người được hình thành từ tục kết nước nghĩa với nhau.

### ***2.4.1. Đặc điểm nghệ thuật hát gheo Việt - Mường***

Hát gheo Việt - Mường mang đậm chất liệu âm nhạc dân gian

dân tộc Việt, lời ca chau chuốt, bóng bảy, nhịp điệu cấu trúc rõ ràng, riêng biệt và có thể tách rời từng ca khúc độc lập, trình tự ca hát hoàn chỉnh với các giọng và các chặng hát đầy đủ, cụ thể như: Ví đăi trâu - hát sông - sang giọng - hát ví tiền chân.

#### ***2.4.2. Bối cảnh truyền thống của hát gheo Việt - Mường***

Các làng kết nước nước với nhau gắn bó theo quy định chung, sự đoàn kết, gắn bó được thể hiện qua các công việc của làng, qua các hoạt động mang tính cộng đồng chung. Tiếng hát luôn được coi là thứ ngôn ngữ giúp người dân dễ dàng trao đổi, tâm tình và đoàn kết gắn bó với nhau hơn.

#### ***2.4.3. Vai trò hát gheo Việt - Mường trong đời sống cộng đồng***

Gắn liền với nếp phong tục tập quán mang bản sắc địa phương, hát gheo đã trở thành mạch nối đoàn kết trong cộng đồng – sự gắn kết giữa các dân tộc cùng sinh sống đan xen trong một vùng văn hóa.

### **2.5. Hát hò đu**

Hát hò đu là lối ca hát đối đáp mộc mạc, giản đơn chỉ xuất hiện trong dịp lễ hội bên những chiếc cọn đu, khi người dân Mường tạm dừng công việc lao động để vui chơi, hòa mình với thiên nhiên khi tết đến xuân về.

#### ***2.5.1. Đặc điểm nghệ thuật hát hò đu Mường***

Hò đu có giai điệu mộc mạc, lời ca giản dị không bay bổng, là những câu trao đổi, đối đáp thăm hỏi giữa đôi bên nam nữ; Tính chất âm nhạc tự do, phóng khoáng nhưng cũng khá đều đặn, không có cao trào. Nhịp điệu khoan thai, nhẹ nhàng hòa theo tiếng kéo kệt của vòng đu trong quá trình xoay vận chuyển.

#### ***2.5.2. Bối cảnh truyền thống trong hát hò đu Mường***

Xã hội truyền thống người Mường với sự bình dị, giản đơn, việc bó hẹp bởi các hủ tục đã làm cho đời sống người dân có nhiều hạn

ché. Những dịp hội làng, ngày đầu xuân là “cơ hội” để tiếng hát được cất lên, là dịp trai gái Mường được tự do vui chơi, trao đổi tình cảm, tự do thể hiện tâm tư khát vọng... Hò đu giống như các thể loại dân ca khác, đã trở thành cầu nối trao đổi của con người trong các dịp vui chơi ấy.

### ***2.5.3. Vai trò của hò đu trong đời sống cộng đồng người Mường***

Luôn có vị trí quan trọng trong đời sống tinh thần của người dân Mường đặc biệt là lứa tuổi thanh niên. Chỉ xuất hiện trong cuộc vui chơi khi vòng quay cọn đu hình thành nhưng, hát hò đu đã trở thành ngôn ngữ giao tiếp trong đời sống tinh thần khi con người muốn trao đổi tâm tư tình cảm, những khó khăn, vất vả mà cuộc sống đang diễn ra.

#### **Tiểu kết**

Nội dung Chương 2 nghiên cứu cụ thể một số thể loại dân ca được người dân Mường ca hát thực hành nhiều trong các nếp sinh hoạt đời thường. Cùng nhìn nhận sự vận động về giá trị và vai trò cũng như mức độ ảnh hưởng đến đời sống của những câu hát dân gian ấy đối với cộng đồng người Mường ở Phú Thọ nói chung. Thông qua sự hình thành và phát triển của các thể loại dân ca theo dòng chảy thời gian, nhằm khẳng định đời sống văn hóa tinh thần, tình đoàn kết cộng đồng của người dân Mường luôn không ngừng phát triển và ngày càng thêm đa dạng, phong phú hơn.

## **Chương 3**

### **SINH HOẠT DÂN CA CỦA NGƯỜI MUÔNG Ở PHÚ THỌ HIỆN NAY**

Chương 3 tập trung nghiên cứu những thay đổi và quá trình lưu giữ những giai điệu dân ca trong bối cảnh đời sống của người dân Mường hiện nay.



### **3.1. Đời sống trong bối cảnh đương đại ở các làng Mường Phú Thọ**

#### **3.1.1. Điều kiện đời sống vật chất**

Sự tiếp thu, thay đổi trong đời sống văn hóa vật chất đáp ứng nhu cầu như hiện nay đã tạo nên nhiều bước tiến mới của quá trình hội nhập cộng đồng trong thời đại mới. Tuy nhiên, bản sắc văn hóa và phong tục tập quán người Mường vẫn luôn được duy trì, bảo tồn, lưu giữ và phát triển song hành cùng những “cái mới” được thể hiện rõ qua sự hiện diện của đời sống vật chất như: *Nhà ở; phương tiện đi lại và hạ tầng giao thông.*

#### **3.1.2. Biến đổi, đa dạng văn hóa**

Quá trình tiếp biến văn hóa do sinh sống đan xen với các dân tộc khác, cũng như sự thích nghi với việc biến đổi, đa dạng hội nhập của xã hội hiện nay, người Mường ở Phú Thọ đã có sự vận hành theo dòng chảy đặc biệt là đời sống văn hóa một cách thích ứng phù hợp, đáp ứng với nhu cầu thực tế của con người trong môi trường hiện đại, thể hiện rõ nhất qua: *Trang phục; ngôn ngữ, hoạt động nghề nghiệp và nhịp sống cộng đồng; đa dạng văn hóa tinh thần.*

### **3.2. Thực trạng sinh hoạt dân ca Mường ở Phú Thọ hiện nay**

#### **3.2.1. Thực trạng hiện tồn các thể loại trong sinh hoạt dân ca Mường**

##### **3.2.1.1. Các thể hát còn tồn tại trong sinh hoạt cộng đồng**

Đến với các làng Mường ở Phú Thọ hiện nay, những bài bản dân ca vẫn còn được người dân lưu giữ khá nhiều với đầy đủ các thể loại qua sự thống kê. Tuy nhiên, để thực hành ca hát một cách thường xuyên, nổi bật thì chỉ còn một số thể loại điển hình như: *Hát ví; hát rang; hát hò đu.*

##### **3.2.1.2. Các thể hát bị mai một**

Bên cạnh việc bảo tồn, lưu hành và phổ biến một số thể loại

dân ca trong cộng đồng như hiện nay, người Mường ở Phú Thọ vẫn có sự “bỏ quên” một số thể loại dân ca với một số lý do như: quá trình tiếp biến văn hóa; sự thay đổi mạnh mẽ trong nhận thức của một số bộ phận người dân; mức độ sinh sống cộng đồng... Các thể loại dân ca đang ngày dần bị cộng đồng người Mường “lãng quên” như: *Hát ru; hát gheo Việt – Mường.*

### **3.2.2. Lý giải thực trạng tồn tại sinh hoạt dân ca Mường ở Phú Thọ**

Dân ca Mường được ca hát chủ yếu bằng tiếng Mường, do đó việc thực hành, phát triển các làn điệu dân ca trong đời sống hàng ngày cũng chính là lưu giữ, bảo tồn tiếng nói dân tộc Mường. Mức độ ca hát dân ca hiện không còn được thường xuyên, đậm đặc như xã hội truyền thống, cách thức thực hành ca hát đã được thay thế mang tính hiện đại hơn, đa dạng hơn. Dân ca Mường hiện nay vẫn luôn tồn tại, hòa quyện với nhiều loại hình âm nhạc khác trong đời sống người dân.

#### **Tiểu kết**

Chương 3 tập trung nghiên cứu bối cảnh đương đại của xã hội có ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình lưu giữ bản sắc văn hóa trong đó đặc biệt là những giai điệu dân ca. Nội dung Chương tập trung ở các khía cạnh đời sống đương đại và thực trạng sinh hoạt ca hát dân ca của người Mường hiện nay. Dân ca người Mường hiện vẫn tồn tại với một số thể loại, tuy không được phát triển phong phú, đa dạng như trước đây nhưng vẫn thể hiện rõ bản sắc tộc người thông qua những câu hát mộc mạc, giản dị mà người dân thể hiện thông qua nhiều hình thức mới.

## Chương 4

### NHỮNG BÀN LUẬN VỀ DÂN CA MƯỜNG Ở PHÚ THỌ TRONG BỐI CẢNH ĐƯƠNG ĐẠI

#### 4.1. Nhận thức về dân ca trong cộng đồng Mường hiện nay

##### 4.1.1. Dân ca trong tâm thức các thế hệ người Mường

Sự tồn tại của những câu hát dân ca trong tâm thức các thế hệ người Mường không giống nhau.

##### 4.1.1.1. Thế hệ người Mường lớn tuổi

Luôn là nhóm đối tượng hiện còn lưu giữ và thực hành các bài bản dân ca nhiều nhất trong cộng đồng. Họ luôn coi dân ca là cầu nối trong các mối quan hệ xã hội, là dạng ngôn ngữ trong giao tiếp và là món ăn tinh thần không thể thiếu trong các hoạt động chung.

##### 4.1.1.2. Thế hệ người Mường trẻ tuổi

Tiếp nhận những làn điệu dân ca chủ yếu thông qua truyền dạy của thế hệ đi trước. Tuy nhiên, tùy vào sự cảm nhận của mỗi cá nhân mà mức độ tiếp nhận có sự khác nhau, việc thực hành biểu diễn dân ca cũng tùy thuộc vào khả năng, hoàn cảnh cụ thể khác nhau.

#### 4.1.2. Thực hành dân ca trong và ngoài cộng đồng Mường

##### 4.1.2.1. Thực hành dân ca trong cộng đồng Mường

Xã hội với sự phát triển, tiếp nhận đa dạng của nhiều loại hình văn hóa nghệ thuật mới, nhưng dân ca Mường hiện vẫn được người dân ca hát dưới nhiều hình thức khác nhau. (1). *Nhóm thế hệ người Mường lớn tuổi*: Thực hành ca hát dân ca thông qua các buổi sinh hoạt cộng đồng, với nhiều hình thức, cách thức ca hát phong phú. (2). *Nhóm những người trẻ Mường*: Tiếp nhận các bài bản dân ca thông qua các buổi sinh hoạt cộng đồng từ những người lớn tuổi, họ ca hát với nhiều mục đích, suy nghĩ và sự cảm nhận khác nhau. Mức độ tiếp nhận dân ca của các nhóm độ tuổi người Mường đã tạo nên sự khác

biệt rõ rệt trong cộng đồng Mường xưa và trong cộng đồng Mường ngày nay.

#### *4.1.2.2. Thực hành dân ca bên ngoài cộng đồng Mường*

Sự tiếp nhận nhiều luồng văn hóa mới, mức độ cảm nhận dân ca với nhiều góc độ cá nhân khác nhau do đó, thực hành dân ca bên ngoài cộng đồng Mường đã có nhiều sáng tạo, đáp ứng nhu cầu thưởng thức của nhiều đối tượng như: Đặt lời mới cho giai điệu cổ truyền; *Sử dụng nhạc cụ kết hợp khi biểu diễn dân ca*. Tuy vậy, *những bất cập* trong việc giữ gìn vốn văn hóa cổ truyền bị ảnh hưởng, biến dạng, làm mất đi giá trị truyền thống vốn có của nó.

### **4.2. Dân ca Mường trong bối cảnh di sản hóa**

#### *4.2.1. Di sản hóa là gì*

Di sản hóa là cách thức đánh giá, nhìn nhận một đối tượng văn hóa mang tính truyền thống trong đời sống cộng đồng, được người dân gìn giữ, lưu truyền qua các thế hệ. Dân ca Mường Phú Thọ trong sự hình thành và phát triển, luôn biến đổi theo dòng chảy thời gian, gắn liền với đời sống tinh thần người dân lao động, là tiếng nói đặc biệt trong các mối quan hệ cộng đồng.

#### *4.2.2. Vấn đề di sản hóa đối với dân ca Mường ở Phú Thọ*

*4.2.2.1. Nên chăng cần nhận định dân ca Mường ở Phú Thọ là di sản*

Việc xác định di sản cho dân ca người Mường ở Phú Thọ là vấn đề rất cần thiết hiện nay bởi: Các thế hệ người già – đối tượng lưu giữ những giá trị cổ truyền đang ngày một ít dần đi; giới trẻ quan tâm đến vốn văn hóa cổ truyền không đồng đều và có phần hạn chế; Vấn đề kích hoạt những hoạt động nhằm khôi phục vốn dân ca dân tộc là góp phần vào việc lưu giữ bản sắc, giữ gìn tiếng nói dân tộc Mường cũng như phát huy các giá trị dân tộc trong thời đại mới.

#### 4.2.2.2. Dự báo những biến đổi khi thực hiện di sản hóa dân ca Mường Phú Thọ

Khi một hiện tượng văn hóa nói chung được công nhận di sản, thì lẽ tất yếu sẽ có những thay đổi về mọi mặt ở cả khía cạnh tích cực và những điều còn hạn chế.

*Tác động tích cực nếu dân ca Mường được công nhận di sản:* Quá trình di sản hóa và sự quan tâm của các cấp, ngành sẽ tạo cơ hội để những bài bản dân ca người Mường được kích hoạt một cách có hệ thống, phổ biến và rộng rãi trong cộng đồng hơn.

Tuy vậy, *những tác động không mong muốn có thể xảy ra* khi di sản hóa dân ca như: Sự vận ví lời ca, ứng tác khi đối đáp các bài bản trở nên gượng ép, lời ca có sự chuẩn bị sẵn; không gian diễn xướng bị biến đổi, mang tính sắp xếp có chủ đích; đời sống cộng đồng bị ảnh hưởng bởi kinh tế thị trường, thương mại hóa.

### 4.3. Ý thức bảo tồn dân ca Mường trong xu hướng tồn tại và phát triển ở Phú Thọ

#### 4.3.1. Xu hướng tồn tại của dân ca Mường ở Phú Thọ trong bối cảnh hiện nay

Trong bối cảnh xã hội phát triển đa dạng hiện nay, dân ca người Mường ở Phú Thọ đang bị thu hẹp lại và chuyển dần sang một hình thức mới – có sự chuẩn bị sẵn, chu toàn, cụ thể về mọi mặt (nội dung, lời ca, thời gian, không gian...); Dân ca Mường được hát chủ yếu bằng tiếng Mường và là sự truyền khẩu từ người này sang người khác, do đó cần xác định một cách cụ thể hơn về việc: (1)- bảo tồn không gian diễn xướng cho dân ca, tạo đà cho những câu hát được phổ biến một cách rộng rãi hơn trong cộng đồng người dân; (2)- Phổ biến dân ca kết hợp với phát triển du lịch về nguồn, tạo điều kiện để những câu dân ca được lan tỏa không chỉ trong người Mường mà rộng lớn hơn với nhiều người trong xã hội nói

chung khi muốn tìm hiểu, nghiên cứu văn hóa Mường.

### **4.3.2. Xu hướng phát triển dân ca Mường ở Phú Thọ hiện nay**

Đáp ứng theo nhu cầu xã hội và sự phát triển đa dạng văn hóa, sự hòa trộn văn hóa dân gian với nhiều loại hình mới. Trong xu hướng phát triển hiện đại, dân ca Mường đã được “sân khấu hóa” nhằm tạo nên diện mạo mới hơn trong thực hành biểu diễn: Đặt lời mới cho giai điệu để phù hợp hơn với từng nội dung hoạt động; Cách tân trang phục biểu diễn, sáng tạo phong cách trình diễn tạo nên sự phong phú khi thể hiện; Kết hợp một số nhạc cụ tạo hiệu quả đa dạng, sôi động hơn; Ca hát bằng tiếng phổ thông (tiếng Việt) để kéo gần mức độ hưởng ứng của người nghe với dân ca hơn.

#### **Tiểu kết**

Từ những vấn đề lý thuyết và thực tiễn đặt ra, chúng tôi đã tổng hợp những vấn đề xung quanh sự tồn tại và phát triển của dân ca Mường ở Phú Thọ trong ý thức của người dân Mường với các độ tuổi. Đồng thời, dự báo sự biến đổi của những làn điệu dân ca ấy trong bối cảnh phát triển xã hội hiện nay cũng như việc gìn giữ và xu hướng bảo tồn trong cộng đồng người Mường ở Phú Thọ nói riêng.

#### **KẾT LUẬN**

Người Mường trên vùng đất Tổ Hùng Vương với những nét mộc mạc giản dị như bản chất sẵn có, họ luôn giữ gìn và phát huy tốt bản sắc tộc người, luôn thể hiện và thực hành tốt các hoạt động văn hóa dân gian dân tộc trong hệ thống sắc màu văn hóa dân gian nói chung nhằm hòa quyện cùng các tộc người khác trên vùng quê Phú Thọ thúc đẩy nền văn hóa dân gian đất Tổ phát triển đa dạng và rực rỡ hơn. Với đời sống sinh hoạt văn hóa phong phú luôn gắn liền với nhu cầu thực tiễn của những hoạt động đời thường trong cộng đồng, người Mường đã khẳng định riêng cho mình với hệ thống kho tàng

cùng nhiều thể loại, nhiều loại hình mang sắc thái đặc trưng nổi bật không có sự pha trộn hay biến đổi. Trong hệ thống các loại hình sinh hoạt văn hóa nổi bật ấy không thể không nhắc đến một loại hình hoạt động gắn liền với nhu cầu trong cuộc sống của người dân, chúng luôn được ví như tiếng nói, tâm tư nguyện vọng, và đó cũng là những tâm sự dãi bày, lo toan với nhiều bộn bề vất vả của người dân lao động. Đó chính là hệ thống những câu hát dân ca, những làn điệu dân già, mộc mạc của người Mường.

Là thể loại sinh hoạt dân gian của một dân tộc sinh sống trên vùng đất Tổ, nhưng dân ca Mường hầu như chưa nhận được sự quan tâm, mang tính chuyên biệt của bất kì một nhà nghiên cứu với công trình nghiên cứu nào, đặc biệt là mức độ sinh hoạt ca hát của cộng đồng trong nhu cầu đời sống hiện nay. Nghiên cứu và tiếp cận với các hoạt động sinh hoạt văn hóa trong cộng đồng người Mường ở Phú Thọ để đánh giá, nhận định dân ca trong đời sống hiện nay, bằng góc độ nhận thức cũng như các thao tác trong nghiên cứu liên ngành văn hóa - nghệ thuật, luận án bước đầu đưa ra một số kết luận sau:

1. Dân ca Mường được phân theo các dạng bài bản, làn điệu gắn liền với nhu cầu sử dụng thực tế và mức độ phản ánh của nó trong đời sống cộng đồng người dân. Cách định dạng này nhằm khẳng định vai trò, giá trị cũng như tầm ảnh hưởng của những câu hát, làn điệu dân ca để từ đó xác định cách thức bảo tồn và phát triển trong cộng đồng một cách phù hợp với nhận thức, nhu cầu của đối tượng thực hành.

Thực tế trong đời sống hiện nay, những bài bản dân ca được người dân ca hát nhiều hơn với những thể loại, bài bản gắn liền với các hoạt động, các mối quan hệ cộng đồng. Nhưng làm thế nào để những làn điệu ấy được phát triển, được thực hành thường xuyên trong đời sống chính là vấn đề cơ bản cho việc phát huy, giữ gìn câu

hát dân gian trong các thể người dân Mường để nó không bị mai một và mất dần đi trong xu thế phát triển của xã hội hiện nay.

2. Các thể loại dân ca của người Mường ở Phú Thọ hiện nay không đa dạng với nhiều thể loại như ở các vùng Mường khác (vùng Mường Hòa Bình, Thanh Hóa...). Người Mường ở Phú Thọ hiện còn ca hát các thể loại như hát ru, hát rang, hát ví, hát hò đu. Một số những thể loại khác như hò, vè, đồng dao, hát xường (hay còn gọi là hát thường) qua tài liệu của một số nhà nghiên cứu địa phương có nhắc đến nhưng hiện nay chúng hầu không rất ít được người dân ca hát. Bên cạnh đó, thể loại hát gheo - lối ca hát kết nước nghĩa với người Kinh vùng Tam Nông, Phú Thọ, một thể loại ca hát đặc trưng điển hình chỉ có ở vùng đất Tổ nhưng hiện tại ở các làng Mường người dân hầu như không còn ca hát, làn điệu này hiện còn được phát triển phổ biến ở các làng người Kinh mà thôi.

3. Sự phát triển đời sống xã hội với những mức độ hiện đại hóa cùng nhiều quá trình tác động của các loại hình nghệ thuật hiện đại mới đã làm thay đổi nhu cầu của người dân trong đời sống sinh hoạt cũng như trong các hoạt động khác. Thực hành sinh hoạt ca hát dân ca trong đời sống cộng đồng Mường hiện nay hầu hết đều được thực hiện bởi những người lớn tuổi là chủ yếu. Thế hệ trẻ người Mường tiếp nhận các làn điệu ca hát dân ca ở mức độ không nhiều và có sự cách điệu hóa hình thức biểu diễn những câu hát dân gian ấy.

4. Vấn đề nhận thức của cộng đồng người dân về ca hát dân ca hiện nay cũng như việc bảo tồn, giữ gìn các làn điệu dân ca ấy trong cuộc sống có sự phân định khác biệt giữa thế hệ người lớn tuổi (vẫn luôn coi trọng dân ca là món ăn hàng ngày trong đời sống tinh thần) và những người trẻ Mường (nhận thức dân ca giống như các thể loại ca hát khác trong đời sống và có những sáng tạo trong việc “hiện đại



hóa” cả về phương thức biểu diễn cũng như cách thức thực hiện thực hành dân ca hiện nay).

Xu hướng hiện đại hóa cùng với nhận thức có tính khác biệt của các độ tuổi trong xã hội như vậy, theo nhận định của chúng tôi sẽ phần nào làm cho mức độ tồn tại của dân ca Mường trong đời sống hiện đại ngày một dần bị hạn chế đi bởi lớp người lớn tuổi sẽ dần về với Mường trời, còn lớp người trẻ tuổi lại không hào hứng nhiều với việc phát huy dân ca theo tính chất truyền thống vốn có (họ luôn coi việc “cải biên”, “hiện đại hóa” cùng với những “sáng tạo” mới cho cách thức biểu diễn những làn điệu dân ca cũng là góp phần gìn giữ âm nhạc dân tộc.)

5. Từ những vấn đề nhận thức trên, chúng tôi nhận thấy rằng, cần phải có những phương án, những kế hoạch cụ thể cho việc lưu giữ, phục hồi và thực hành phát triển các làn điệu dân ca trong cộng đồng người Mường Phú Thọ như:

- Triển khai hơn nữa kế hoạch sưu tầm, phục dựng các hoạt động văn hóa dân gian các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Phú Thọ trong đó đặc biệt quan tâm hơn tới hệ thống dân ca dân gian của người Mường.

- Duy trì và phát triển các hoạt động ca hát dân ca đối với mọi lứa tuổi trong cộng đồng người dân Mường.

- Trong bối cảnh hiện nay cần di sản hóa đối với dân ca Mường nhằm góp phần quan trọng trong việc kích hoạt sự phát triển của nó cũng như thu hút sự quan tâm đầu tư và cả cách thức bảo tồn dân ca của mọi đối tượng, tầng lớp người dân đặc biệt là các thế hệ người trẻ Mường.

Để những câu hát dân ca luôn được hòa quyện cùng cuộc sống người dân, là ngôn ngữ để con người trao đổi giao tiếp với nhau trong

sinh hoạt thì bên cạnh việc khôi phục lại không gian diễn xướng, kích hoạt hoạt động trên mọi phương diện còn cần phải phát huy thế mạnh của môi trường đời sống hiện đại, phát huy những ảnh hưởng có tác động đến quá trình phát triển của những giai điệu dân ca trong đó không loại trừ việc nâng cao nhận thức và phát triển đời sống kinh tế cho người dân Mường hiện nay.

Công trình nghiên cứu về dân ca người Mường Phú Thọ trong bối cảnh hiện nay luôn mong muốn được là một nghiên cứu hữu ích, đóng góp một phần giúp cho công tác bảo tồn, sưu tầm và gìn giữ làn điệu dân ca các dân tộc trên vùng đất Tổ nói chung, dân ca người Mường nói riêng của tỉnh Phú Thọ được thực hiện một cách tích cực, có hiệu quả. Chúng tôi cũng mong muốn qua nghiên cứu, được đóng góp sức mình trong việc kích hoạt sức sống cho làn điệu dân ca dân tộc một cách tích cực, để những câu hát dân ca Mường nói riêng được sống đúng như bản chất của nó trong bối cảnh phát triển mới đồng thời đem đến cho các thế hệ Mường mai sau những giá trị tốt đẹp, cao cả hơn.

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ  
ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

1. Tạ Thị Thu Hiền (2018), “Tiếp cận diễn xướng trong nghiên cứu dân ca Mường”, Tạp chí *Văn hóa Nghệ thuật*, số 406, tr.53-55.

2. Tạ Thị Thu Hiền (2020), “Dân ca Mường ở Phú Thọ trong xu hướng phát triển của xã hội hiện nay”, Kỷ yếu *Hội nghị nghiên cứu khoa học của Nghiên cứu sinh năm 2019*, tr.40-49.

3. Tạ Thị Thu Hiền (2020), “Góp phần bảo tồn di sản dân ca Mường ở Phú Thọ trong xã hội đương đại”, Tạp chí *Văn hóa Nghệ thuật*, số 429, tr.30-32.

4. Tạ Thị Thu Hiền (2021), “Vài nét về sự tiếp biến, giao lưu văn hóa Việt – Mường thời kỳ Văn Lang, Âu Lạc”, Tạp chí *Văn hóa Nghệ thuật*, số 464, tr.18-21.

5. Tạ Thị Thu Hiền (2022), “Giữ gìn giai điệu hát ru của người Mường ở Phú Thọ trong đời sống hiện nay”, Tạp chí *Văn hóa Nghệ thuật*, số 494, tr.65-69.